



ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin về học phần

- Tên học phần: ***Nghe nói 1 (English Listening and Speaking 1)***
- Mã học phần: ENG430
- Số tín chỉ: 3 (3/0/6)
- Bậc đào tạo: Đại Học
- Loại học phần (bắt buộc/tự chọn): Bắt buộc
- Học phần tiên quyết / Học phần trước: Không có
- Đơn vị phụ trách: Khoa Ngoại Ngữ
 - Số tiết tín chỉ: 45
 - Lý thuyết: 45
 - Thực hành: 0
 - Thực tập: 0
 - Đồ án/ Khóa luận: 0

2. Thông tin về giảng viên

Giảng viên 1:

- Họ và tên: Lê Thùy Trang
- Chức danh, học vị: Thạc sỹ.
- Thời gian làm việc: Giờ hành chính (8:00 -16:00)
- Địa điểm làm việc: Khoa Ngoại Ngữ - Trường Đại học Văn Hiến
- Điện thoại: 0918019945
- Email: tranglt@vhu.edu.vn.

Giảng viên 2:

- Họ và tên: Nguyễn Vũ Anh Duy
- Chức danh, học vị: Thạc sỹ.
- Thời gian làm việc: Giờ hành chính (8:00 -16:00)
- Địa điểm làm việc: Khoa Ngoại Ngữ - Trường Đại học Văn Hiến
- Điện thoại: 0947 772 676
- Email: duynva@vhu.edu.vn.

3. Tóm tắt nội dung học phần

Học phần **Nghe nói 1** giúp sinh viên phát triển kỹ năng nghe và nói từ cấp độ A2 và cận B1. Học phần này bao gồm 5 bài học, cung cấp cho người học các kiến thức về từ vựng, ngữ pháp, cấu trúc, cách phát âm, bài nghe theo chủ đề liên quan đến bản thân. Từ đó người học có khả năng tự nhận xét về bài nói bản thân và đề ra cách khắc phục những nhược điểm cơ bản trong kỹ năng Nghe Nói của bản thân. Ngoài những bài nghe trong giáo trình chính, người học còn được cung cấp thêm các bài nghe, các chủ đề nói để luyện tập ngoài giờ học giúp nâng cao kỹ năng nghe nói.

4. Mục tiêu của học phần

Học phần có những mục tiêu:

- Giao tiếp được một số chủ đề trong cuộc sống
- Làm tăng vốn từ vựng và thuật ngữ tiếng anh trong quá trình luyện tập qua các bài nghe
- Cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản về kỹ năng nghe: nghe ý chính, nghe các ý chi tiết
- Cung cấp cho người học kiến thức cơ bản về các kỹ năng nói: sử dụng ngữ điệu, độ ngưng, lên xuống giọng
- Có kỹ năng làm việc nhóm và quản lý nhóm hiệu quả.
- Mở rộng khả năng tham gia thảo luận và diễn đạt ý muốn nói bằng tiếng Anh.
- Phát triển khả năng tự học, tự nghiên cứu

Chuẩn đầu ra của học phần:

Mã CDR	Nội dung chuẩn đầu ra của HP
Kiến thức	
CLO1	- Nghe từ vựng riêng lẻ - Nhận diện từ được nhấn trọng âm
CLO2	- Nhận biết được các kỹ năng nghe ý chính, ý chi tiết
CLO3	- Nghe ngữ điệu đoán nghĩa - Ghi chú thông tin
Kỹ năng	

Mã CDR	Nội dung chuẩn đầu ra của HP
CLO4	- Hiểu nghĩa từ vựng theo ngữ cảnh
CLO5	- Sử dụng được các kỹ năng nghe để hiểu nội dung ý chính, ý chi tiết, và mục đích của người nói.
CLO6	- Cải thiện phát âm và vận dụng được một số ngữ điệu cần thiết. Nội dung then chốt bao gồm phát âm “ed”, giảm âm, nhấn trọng âm trong từ có 2 âm tiết trở lên, phát âm “s, es”, ngữ điệu các dạng câu hỏi Yes/No questions, WH-questions
Mức độ tự chủ và trách nhiệm	
CLO7	- Sử dụng các từ vựng và ngữ pháp phù hợp trong một số tình huống
CLO8	- Làm việc trong nhóm một cách hợp tác, hiệu quả
CLO9	- Có ý thức tự học hỏi nâng cao trình độ, chủ động trong học tập (Tự giác luyện nghe nói tại nhà)

**Ma trận liên kết giữa Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo
và Chuẩn đầu ra học phần**

Ghi chú: *PLOs (Programme Learning Outcomes): Chuẩn đầu ra cấp CTĐT*

CLOs (Course Learning Outcomes): Chuẩn đầu ra học phần

Chuẩn đầu ra	PLO 1	PLO 2	PLO 3	PLO 4	PLO 5	PLO 6	PLO 7	PLO 8	PLO 9	PLO 10	PLO 11	PLO 12	PLO 13
CLO1		X											
CLO2		X											
CLO3		X											
CLO4					X	X							
CLO5					X	X							
CLO6					X	X							
CLO7													X
CLO8									X		X		
CLO9									X				

5. Nội dung chi tiết của học phần

6.1. Lý thuyết

Chương	Nội dung	Đáp ứng CLOs
Chương 1	DO YOU LIKE YOUR NAME?	
1.1.	- Predict content - Listen for main ideas - Listen for details	CLO1, CLO 2, CLO3, CLO7, CLO8
1.2	- Listen for examples to better understand main ideas. - Listen for reasons to understand partner's background - Listen for sentence intonation to understand different kinds of questions	CLO1, CLO 2, CLO3, CLO4, CLO5, CLO6, CLO7, CLO8, CLO9
1.3	- Take notes to prepare for a presentation or group discussion. - Ask follow-up questions to keep up a conversation	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO5, CLO6, CLO7, CLO8, CLO9
1.4	- Talk about reasons to explain your action - Interview people to find out background	CLO6, CLO7, CLO8, CLO9
Chương 2	HOW CAN YOU FIND A GOOD JOB?	
2.1.	- Understand key words and phrases to identify a topic - Listen for specific vocabulary items in context to figure out their meanings	CLO1, CLO 2, CLO3, CLO7, CLO8
2.2.	- Understand personal questions to describe yourself to an interviewer - Recognize word boundaries in a stream of speech to identify important vocabulary	CLO1, CLO 2, CLO3, CLO4, CLO5, CLO6, CLO7, CLO8, CLO9
2.3.	- Take notes to prepare for a presentation or group discussion. - Discuss qualities of applicants to determine the best for a job	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO5, CLO6, CLO7, CLO8, CLO9
2.4.	- Roleplay an interview to practice conversational skill and vocabulary use	CLO6, CLO7, CLO8, CLO9

Chương	Nội dung	Đáp ứng CLOs
Chương 3.	WHY DO WE STUDY OTHER CULTURES?	
3.1.	- Practice listening to a lecture to identify problems mentioned by the speaker - Identify individual words within sentences to understand key concepts	CLO1, CLO 2, CLO3, CLO7, CLO8
3.2	- Listen for directions to understand what <i>should/should not</i> be done	CLO1, CLO 2, CLO3, CLO4, CLO5, CLO6, CLO7, CLO8, CLO9
3.3	- Take notes to prepare for a presentation or group discussion. - Access your prior knowledge of vocabulary	CLO1, CLO 2, CLO3, CLO4, CLO5, CLO6, CLO7, CLO8, CLO9
3.4	- Describe a personal experience to illustrate your cultural background - Maintain eye contact to keep a conversation partner engaged	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO5, CLO6, CLO7, CLO8, CLO9
Chương 4	WHAT MAKES A HAPPY ENDING?	
4.1.	- Listen for reasons so you can better understand other people's beliefs - Listen for syllable stress to recognize words in speech.	CLO1, CLO 2, CLO3, CLO7, CLO8
4.2	- Use a dictionary to find parts of speech - Use expressions of interest to keep a conversation going	CLO1, CLO 2, CLO3, CLO4, CLO5, CLO6, - CLO7, CLO8, CLO9
4.3	- Take notes to prepare for a presentation or group discussion. - Use reasons to explain personal beliefs	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO5, CLO6, CLO7, CLO8, CLO9
4.4	- Organize information for a discussion	CLO6, CLO7, CLO8, CLO9
Chương 5	WHAT IS THE BEST VACATION?	
5.1	- Predict content - Listen for main ideas - Listen for details - Recognize numbers and dates to understand	CLO1, CLO 2, CLO3, CLO7, CLO8

Chương	Nội dung	Đáp ứng CLOs
	specific details	
5.2	- Recognize reduced forms to understand informal speech - Sort facts into categories to see content relationship	CLO1, CLO 2, CLO3, CLO4, CLO5, CLO6, CLO7, CLO8, CLO9
5.3	- Take notes to prepare for a presentation or group discussion. - Use structure signal to introduce topics in a presentation	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO5, CLO6, CLO7, CLO8, CLO9
5.4	- Ask follow-up questions to keep a conversation going - Express reasons to justify personal choices	CLO1, CLO 2, CLO3, CLO4, CLO5, CLO6, CLO7, CLO8, CLO9

6.2. Thực hành

	Nội dung	Đáp ứng CLOs
6.2.1.	Bài tập cá nhân:	
	Người học phải tham gia tích cực và hoàn tất các bài tập trên lớp và ngoài lớp.	CLO10, CLO11, CLO12
6.2.2.	Bài tập nhóm:	
	- Người học tham gia thảo luận nhóm trong lớp và ngoài lớp, hoàn thành các nhiệm vụ chung của nhóm. - Các nhóm báo cáo kết quả làm việc trước lớp.	CLO10, CLO11, CLO12

7. Phân bổ thời gian theo tiết và điều kiện thực hiện:

Chương	Tên chương	Số tiết tín chỉ					Ghi chú
		Lý thuyết	Bài tập	Thực hành	Tự học	Tổng	
1		3	6		16	25	
2		3	6		16	25	
3		3	6		18	27	
4		3	6		20	29	
5		3	6		20	29	
Tổng		15	30		90	135	

6. Phương pháp giảng dạy:

Giảng viên giảng dạy với sự kết hợp của một số phương pháp sau:

- Thuyết trình
- Phát vấn
- Hỏi lại hoặc vấn đáp
- Nghe và tóm lược nội dung tài liệu
- Động não nhanh (bài tập tư duy cá nhân)
- Hướng dẫn tự học
- Thảo luận nhóm
- Giao bài nghe về nhà và tóm tắt nội dung

Ma trận liên kết giữa Chuẩn đầu ra với Phương pháp giảng dạy

Phương pháp giảng dạy	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	CLO7	CLO8	CLO9
Thuyết Trình			X	X	X	X	X	X	X
Phát vấn	X	X	X	X		X	X		
Hỏi lại hoặc vấn đáp	X	X	X	X		X	X		
Nghe/đọc và tóm lược nội dung tài liệu	X	X	X	X			X		
Động não nhanh				X	X				
Giao bài thực hành nói về nhà				X	X	X	X	X	X
Hướng dẫn tự học						X	X		X
Thảo luận nhóm	X	X	X	X	X	X	X	X	X

7. Phương pháp học tập

Sinh viên học tập với sự kết hợp của một số phương pháp sau:

- Nghe giảng

- Đọc/ nghe tài liệu tham khảo
- Tham gia trả lời các câu hỏi liên quan đến chủ đề
- Thuyết trình
- Làm việc nhóm/ Thảo luận nhóm
- Tự học, tự nghiên cứu
- Tổng hợp và trình bày quan điểm cá nhân

Ma trận liên kết giữa Chuẩn đầu ra với phương pháp học tập

Phương pháp tự học	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	CLO7	CLO8	CLO9
Nghe giảng	X	X	X				X		X
Đọc/ nghe tài liệu tham khảo	X	X	X				X		X
Tham gia trả lời các câu hỏi liên quan đến chủ đề	X	X	X	X	X	X	X	X	X
Thuyết trình			X	X	X	X	X	X	X
Làm việc nhóm/ Thảo luận nhóm	X	X	X	X	X	X	X	X	X
Tự học, tự nghiên cứu							X		X
Tổng hợp và trình bày quan điểm cá nhân	X	X	X	X	X	X	X	X	X

8. Nhiệm vụ của sinh viên

- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học.
- Tham gia đầy đủ các giờ lên lớp và giờ thuyết trình (sinh viên vắng trên 20% sẽ bị cấm thi).
- Đọc/nghe tài liệu tham khảo bắt buộc và tài liệu bổ trợ do giảng viên giới thiệu.
- Hoàn thành đầy đủ các bài tập cá nhân, bài tập nhóm.

- Tham gia kỳ thi giữa kỳ và kết thúc học phần.

9. Thang điểm đánh giá: Điểm đánh giá quá trình và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến 1 chữ số thập phân.

10. Phương pháp kiểm tra, đánh giá kết quả học tập

Sinh viên được đánh giá kết quả học tập trên cơ sở hai điểm thành phần như sau:

1. *Điểm đánh giá quá trình: trọng số 40% bao gồm:*
 - a. Điểm chuyên cần: 2 điểm, trọng số 10%
 - b. Điểm kiểm tra thường xuyên: 2 điểm, trọng số 10%
 - c. Điểm kiểm tra giữa kỳ (kiểm tra kỹ năng listening): 6 điểm, trọng số 20%
2. *Điểm thi kết thúc học phần: 10 điểm, trọng số 60%*

Hình thức thi: vấn đáp

Ma trận quan hệ giữa Chuẩn đầu ra và phương pháp kiểm tra, đánh giá

Hình thức đánh giá	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	CLO7	CLO8	CLO9
Điểm chuyên cần:							X		X
Điểm kiểm tra thường xuyên	X	X	X	X	X	X	X	X	X
Điểm kiểm tra giữa kỳ	X	X	X	X	X	X	X	X	X

12.1. Tài liệu chính:

- Marguerite, A. S. & Lawrence J. Z. (2011). *Qskills for Success Level 1 Listening and Speaking Student book*. Oxford University Press.
- Bixby, J., Caplan, N., Brooks, M., Craven, M. (2020). *QSkills for Success 3E Level 1 Listening and Speaking Student's Book*. Oxford University Press.

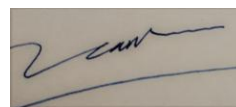
12.2. Tài liệu tham khảo

[Q: Skills for Success Level 1 Listening and Speaking Student Book with iQ Online Practice | Skills | Oxford University Press \(oup.com\)](https://www.oup.com/qskills/)

TP.Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2022

Trưởng Bộ môn
(Ký và ghi rõ họ tên)

Giảng viên biên soạn
(Ký và ghi rõ họ tên)



Ths. Lê Thùy Trang

Trưởng Khoa
(Ký và ghi rõ họ tên)